

Số:30 /2023/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 29 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ giáo dục mầm non
trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTG ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư số 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư số 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số thiết bị quy định tại Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 02 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định danh mục khung

vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 14/2019/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật và phương pháp xây dựng giá dịch vụ giáo dục đào tạo áp dụng trong lĩnh vực giáo dục đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành thiết kế mẫu nhà vệ sinh cho các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các cơ sở giáo dục mầm non công lập, các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan tham mưu, giúp quản lý nhà nước về dịch vụ giáo dục mầm non và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan;

b) Các đối tượng khác tham gia đặt hàng, giao nhiệm vụ dịch vụ giáo dục mầm non từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non công lập trực thuộc lực lượng vũ trang nhân dân trên địa bàn tỉnh Kon Tum thực hiện theo quy định đặc thù của từng lĩnh vực và quy định của pháp luật liên quan.

Điều 2. Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Kon Tum (chi tiết tại các Phụ lục I, II, III kèm theo Quyết định này).

Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong giáo dục mầm non là lượng tiêu hao các yếu tố về lao động, thiết bị, vật tư để hoàn thành việc chăm sóc và giáo dục cho 01 trẻ mầm non đạt được các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Điều 3. Áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật

Định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Điều 2 Quyết định này là căn cứ để các cơ quan có thẩm quyền xây dựng, phê duyệt đơn giá, giá dịch vụ giáo dục mầm non và quản lý kinh tế trong hoạt động giáo dục mầm non theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 08 tháng 6 năm 2023./. *na*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Bộ Tư pháp (*Cục Kiểm tra văn bản QPPL*) (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Kon Tum;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- HĐND các huyện, thành phố;
- Phòng Quản lý Văn thư - Lưu trữ;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX.THT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn